

Khát vọng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước của

Chủ tịch Hồ Chí Minh

*Trong không khí tháng Tư lịch sử, khi cả dân tộc đang hướng về ngày 30/4 – Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, là dịp để chúng ta ôn lại những cống hiến, hy sinh của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong những năm tháng trường kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giành thắng lợi vẻ vang. Sau đây là một câu chuyện về **Khát vọng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh**.*

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Sự kiện trọng đại này đã làm thỏa nỗi khát khao cháy bỏng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Lúc sinh thời, Người đã khẳng định với toàn thể dân tộc Việt Nam với lương tri thế giới: “Miền Nam Việt Nam là thịt của thịt chúng tôi, là máu của máu chúng tôi”.

Ngày 7/5/1954, Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ toàn thắng, cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc thắng lợi, một nửa đất nước sạch bóng quân thù, song cả dân tộc vẫn chịu nỗi đau chia cắt do âm mưu và hành động xâm lược của đế quốc Mỹ. Hòa bình lập lại trên miền Bắc nhưng trái tim Bác chưa phút nào yên, vì miền Nam còn bị quân thù giày xéo. Người luôn trăn trở khôn nguôi về miền Nam, về sự nghiệp giải phóng đất nước vẫn còn chưa hoàn tất. Giải phóng miền Nam, thống nhất non sông, trở thành mục tiêu hàng đầu của mọi người Việt Nam yêu nước và đó cũng chính là quyết tâm không gì lay chuyển được của Bác.

Cách mạng nước ta đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là tiến hành cách mạng XHCN ở miền Bắc và đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Chính vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn canh cánh nỗi niềm với miền Nam thân yêu “Hình ảnh miền Nam yêu quý luôn ở trong trái tim tôi”. Khát vọng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước trong Người cháy bỏng hơn lúc nào hết. Đối với Người “Một ngày Tổ quốc chưa thống nhất, miền Nam chưa được giải phóng là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên”. Để biến khát vọng đó thành hiện thực, Người cùng Trung ương Đảng luôn trăn trở tìm đường lối, phương pháp cách mạng cho từng giai đoạn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Khi chào mừng Quốc hội khóa I, kỳ họp thứ tư, nói đến đồng bào miền Nam đang anh dũng phấn đấu trong hoàn cảnh rất khó khăn, Hồ Chủ tịch nghẹn ngào, cảm động: “... Trong những lúc đó, toàn thể đại biểu đều im lặng, ngậm ngùi, nhiều vị rung rung nước mắt. Điều đó càng chứng tỏ: Miền Nam là ruột thịt, xương máu của chúng ta”.

Ngày 6 tháng 7 năm 1956, trong thư gửi đồng bào cả nước, Người đã viết: “Thống nhất nước nhà là con đường sống của nhân dân ta”. Đầu năm 1959, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 đã xác định: con đường phát triển cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Năm 1962,

tiếp Đoàn đại biểu miền Nam ra thăm miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bày tỏ mong muốn miền Nam sớm được giải phóng để Người vào thăm đồng bào, cán bộ, chiến sĩ thân yêu ở miền Nam. Đầu năm 1965, bị thất bại nặng nề trên chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ ồ ạt đưa quân viễn chinh vào trực tiếp tham chiến, đồng thời dùng không quân, hải quân tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta đứng trước thử thách nghiêm trọng, bạn bè quốc tế lo ngại liệu Việt Nam có thể đương đầu với Mỹ. Song với tư duy khoa học và biện chứng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng đã đánh giá đúng tương quan lực lượng ta- địch và đề ra chủ trương động viên cả nước kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất cứ tình huống nào. Người khẳng định trong Lời kêu gọi toàn thể nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ: “Lúc này chống Mỹ cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng nhất của mọi người Việt Nam yêu nước”. Khi đế quốc Mỹ dùng máy bay ném bom Thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng, ngày 17/ 7/1966, Người ra lời kêu gọi: “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá. Song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”.

Trong những năm cuối đời, chuẩn bị cho việc “ra đi” về thế giới vĩnh hằng, Người đã viết bản Di chúc với khát vọng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước cháy bỏng hơn bao giờ hết. Dù Người biết mình không thể cưỡng lại quy luật của cuộc đời, không thể tiếp tục cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đi đến chặng cuối cùng của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhưng Người vẫn rất lạc quan, tin tưởng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến. Người viết: “Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước có thể còn kéo dài. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người. Dù sao chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn. Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi ... Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà”. Niềm tin, khát vọng mãnh liệt ấy thể hiện tình cảm sâu nặng của Người với miền Nam ruột thịt và trở thành sự thôi thúc trong tâm khảm mỗi người dân hai miền Nam - Bắc đất nước cùng phấn đấu cho ngày mai thống nhất nước nhà, là động lực mạnh mẽ cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước khó khăn, lâu dài, gian khổ, song nhất định thắng lợi.

Vào thời khắc lịch sử 11h 30 phút trưa ngày 30/4/1975, lá cờ cách mạng pháp phới tung bay trên nóc phủ Tổng thống chính quyền Sài Gòn, chiến dịch lịch sử mang tên Bác Hồ kính yêu toàn thắng, sự nghiệp giải phóng miền Nam kết thúc thắng lợi. Miền Nam được hoàn toàn giải phóng, non sông liền một dải, đất nước thu về một mối. Từ đây, Nam, Bắc sum họp một nhà, chung vui niềm vui thống nhất. Khát vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ý chí, quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân tộc Việt Nam về một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ sau những năm dài trường kỳ kháng chiến đã trở thành hiện thực. Chiến thắng 30/4/1975 là một trong những mốc son chói lọi nhất trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Đó là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, đỉnh cao của khí phách và trí tuệ của con người Việt Nam. Suốt 30 năm kể từ ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, cả dân

tộc kiên cường chiến đấu hy sinh để đi tới thắng lợi trọn vẹn “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”, “Bắc Nam sum họp một nhà”. Độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc có được tới ngày nay là nhờ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, sự hy sinh to lớn của nhân dân và toàn dân tộc nên trở thành điều thiêng liêng, cao cả trong mỗi người Việt Nam yêu nước. Phát huy niềm tự hào, truyền thống và giá trị lịch sử của Đại thắng mùa xuân 1975 để mỗi người dân Việt Nam ra sức xây dựng, phát triển đất nước giàu mạnh theo con đường xã hội chủ nghĩa và quyết tâm giữ vững hòa bình, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, biển đảo của Tổ quốc./.

Ngày 30/4 là biểu tượng của lòng yêu nước, của sức mạnh đại đoàn kết và niềm tin vào một Việt Nam tự do, hạnh phúc. Nhưng để đất nước phát triển bền vững hôm nay và mai sau, không chỉ cần những chiến sĩ ngoài mặt trận, mà còn rất cần những người cán bộ trong các cơ quan nhà nước biết giữ mình, tận tụy, có trách nhiệm và có tâm với công vụ.

Mỗi người trong chúng ta – dù ở bất kỳ vị trí nào – nếu biết sống và làm việc bằng tinh thần phụng sự, nếu biết đặt câu hỏi mỗi ngày rằng: “Tôi đã làm tròn trách nhiệm với dân, với nước chưa?”, thì đó chính là cách thiết thực nhất để học và làm theo gương Bác Hồ kính yêu.